

Năng lực sáng tạo và toàn cầu hóa của các công ty Trung Quốc:

Trở thành những người dẫn đầu trong hệ sinh thái đổi mới tri thức chuyên sâu



"Năng lực sáng tạo và toàn cầu hóa của các công ty Trung Quốc: Trở thành những người dẫn đầu trong hệ sinh thái đổi mới tri thức chuyên sâu" là cuốn sách của các tác giả Maureen McKelvey và Jun Jin, nhà xuất bản EE Elgar xuất bản năm 2020. Cuốn sách cung cấp cái nhìn sâu sắc về sự phát triển của các công ty Trung Quốc trong bối cảnh toàn cầu hóa và đổi mới sáng tạo, với 14 chương tập trung vào các chiến lược, thách thức và cơ hội mà các công ty này đang đối mặt. Thông qua việc nghiên cứu các yếu tố như chính sách nhà nước, hệ sinh thái đổi mới sáng tạo và chiến lược quốc tế hóa, các tác giả làm nổi bật tiềm năng của các công ty Trung Quốc trong việc vươn lên thành những người dẫn đầu trên thị trường toàn cầu.



Chương 1: Năng lực Đổi mới và Toàn cầu hóa của doanh nghiệp Trung Quốc

Đây là chương giới thiệu, thiết lập khung nghiên cứu về cách các công ty Trung Quốc phát triển năng lực đổi mới và cạnh tranh trên toàn cầu. Các tác giả tập trung vào những doanh nghiệp đang chuyển đổi từ mô hình bất chước sang đổi mới sáng tạo, từ thị trường trong nước ra thị trường toàn cầu, và từ vị thế người đi sau thành người dẫn đầu ngành. Cuốn sách nghiên cứu các doanh nghiệp Trung Quốc trong các ngành: dược phẩm, trí tuệ nhân tạo, giao thông vận tải, viễn thông, sản xuất cơ khí. Đây là những lĩnh vực mà Trung Quốc đã trở thành một trong những quốc gia dẫn đầu.

Chương 2: Trở thành nhà lãnh đạo - Hệ sinh thái đổi mới tri thức của Trung Quốc ảnh hưởng đến việc tìm kiếm đổi mới của doanh nghiệp

Chương 2 phân tích bảy xu hướng thực nghiệm trong hệ sinh thái đổi mới tri thức của Trung Quốc, giúp lý giải cách thức và nguyên nhân một số doanh nghiệp của nước này đang trở thành nhà lãnh đạo trên thị trường toàn cầu. Các tác giả lập luận rằng, các xu hướng này tạo ra sự gia tăng đáng kể trong ba loại cơ hội: thị trường, công nghệ và sản xuất. Các xu hướng đang nhanh chóng mở ra cơ hội đổi mới cho các doanh nghiệp Trung Quốc. Sự gia tăng đầu tư nghiên cứu - triển khai (R&D), nhân lực khoa học và công nghệ, cùng với thị trường nội địa lớn mạnh và chính sách hỗ trợ đang tạo ra một hệ thống tự tăng cường về R&D tại Trung Quốc. Toàn cầu hóa cũng mang lại cơ hội để các doanh nghiệp Trung Quốc cải thiện năng lực sản xuất và đổi mới, khiến họ có thể cạnh tranh hiệu quả trên thị trường toàn cầu.

Chương 3: Đánh giá các khu công nghệ cao ở Trung Quốc từ góc nhìn hệ sinh thái đổi mới

Chương 3 đánh giá các khu công nghệ cao (KCNC) ở Trung Quốc, còn gọi là Khu phát triển công nghiệp công nghệ cao và công nghệ mới, sử dụng góc nhìn hệ sinh thái đổi mới kết hợp với các lý thuyết sinh thái học. Các KCNC đóng vai trò quan trọng trong phát triển nhanh các ngành công nghệ cao ở Trung Quốc. Tuy nhiên, hiệu quả đổi mới rất khác nhau giữa các KCNC do các yếu tố: tập trung địa lý của các trường đại học và viện nghiên cứu; văn hóa kinh doanh và khởi nghiệp địa phương; mối quan hệ giữa động lực thị trường và chính sách.

Chương 4: Ảnh hưởng của mạng lưới hợp tác bằng sáng chế đối với sự phát triển của các doanh nghiệp nhỏ và vừa dựa trên công nghệ trong ngành dược phẩm Trung Quốc

Chương 4 phân tích cấu trúc mạng lưới hợp tác bằng sáng chế của các doanh nghiệp nhỏ và vừa (SMEs) trong ngành dược phẩm. Vấn đề chính là các SMEs thường thiếu nguồn lực đổi mới và có năng lực đổi mới yếu, gây cản trở sự phát triển. Trong bối cảnh đổi mới sáng tạo mở, các SMEs đang dần thiết lập mạng lưới hợp tác bằng sáng chế để thu thập nguồn lực và cải thiện năng lực đổi mới.

Chương 5: Điều gì tạo nên khả năng tự lực công nghệ? Thảo luận lý thuyết và nghiên cứu tình huống so sánh

Chương 5 nghiên cứu cách các tập đoàn đa quốc gia Trung Quốc trong ba ngành công nghiệp (thiết bị viễn thông, máy bê tông và động cơ diesel) phát triển năng lực nội bộ trong mối quan hệ với sự tiến hóa của nhu cầu thị trường và sự tích lũy năng lực công nghệ quốc gia. Chương này cung cấp hiểu biết sâu sắc về việc doanh nghiệp Trung Quốc có thể đạt được tự lực công nghệ thông qua phát triển sản phẩm, thích ứng với nhu cầu thị trường địa phương và tích lũy năng lực thiết kế độc lập, từ đó mở đường cho đổi mới công nghệ thực sự.

Chương 6: Doanh nghiệp đa quốc gia Trung Quốc kết nối công nghệ giữa khu vực trong nước và khu vực đầu tư nước ngoài

Chương 6 nghiên cứu đặc điểm công nghệ của các doanh nghiệp đa quốc gia (MNE) Trung Quốc thực hiện mua lại ở nước ngoài như tại châu Âu, Mỹ và Nhật Bản. Trung Quốc đã trở thành nhà đầu tư toàn cầu quan trọng, đứng thứ ba thế giới sau Mỹ và Nhật Bản vào năm 2015. Nghiên cứu này đóng góp vào hiểu biết về cách doanh nghiệp đa quốc gia Trung Quốc kết nối mạng lưới công nghệ giữa khu vực trong

nước và khu vực nước ngoài, đồng thời gợi ý chiến lược đầu tư phù hợp dựa trên năng lực công nghệ hiện có.

Chương 7: Quốc tế hóa để xây dựng năng lực công nghệ: Từ sản xuất đến đổi mới trong nghiên cứu trường hợp của Goldwind Technology

Chương 7 nghiên cứu quá trình quốc tế hóa kéo dài 20 năm của Goldwind Technology, một công ty năng lượng gió Trung Quốc, trong việc xây dựng năng lực công nghệ. Goldwind phát triển từ một công ty phân nhánh của viện nghiên cứu công cộng thành nhà sản xuất tuabin gió lớn nhất thế giới vào năm 2015. Nghiên cứu này nhấn mạnh tầm quan trọng của việc học tập công nghệ xuyên biên giới và xây dựng mối quan hệ trong quá trình quốc tế hóa để phát triển năng lực đổi mới của các công ty từ thị trường mới nổi.

Chương 8: Chuyển giao công nghệ và quá trình quốc tế hóa của công ty thị trường mới nổi: Nghiên cứu trường hợp về việc mua lại Volvo Car Corporation của Zhejiang Geely Holding Group

Chương 8 phân tích cách một công ty đa quốc gia Trung Quốc toàn cầu hóa thông qua hoạt động mua lại, cụ thể là vụ Zhejiang Geely Holding Group (ZGH) mua lại Volvo Car Corporation (VCC) từ Ford Motor vào năm 2010. Hàm ý chính sách: Trong bối cảnh Trung Quốc, tiếp cận “bàn đạp” nên được đánh giá từ góc độ địa phương và khu vực, tức là trong tương tác giữa một mặt là sự hội nhập vào mạng lưới sản xuất toàn cầu, một mặt là sự tập trung hơn nữa vào khu vực đối với các tỉnh ven biển đã phát triển hơn để gần hơn với các nhà cung cấp và thị trường toàn cầu, mặt khác là các chính sách tích cực nhằm tạo ra sự cân bằng tốt hơn giữa các khu vực khác nhau ở Trung Quốc.

Chương 9: Các mô hình lý tưởng của đổi mới sáng tạo ngược cho doanh nghiệp không có trung tâm R&D ở nước ngoài: Nghiên cứu trường hợp các doanh nghiệp Trung Quốc

Chương 9 nghiên cứu về các mô hình lý tưởng của đổi mới sáng tạo ngược cho doanh nghiệp từ các nước đang phát triển, đặc biệt là các doanh nghiệp Trung Quốc không có trung tâm R&D ở nước ngoài. Đổi mới sáng tạo ngược có thể là chiến lược giúp doanh nghiệp từ nước đang phát triển nâng cao năng lực đổi mới và cạnh tranh toàn cầu. Năng lực đổi mới nội bộ đóng vai trò quan trọng trong quá trình đổi mới sáng tạo ngược. Hợp tác quốc tế mang lại nhiều cơ hội cho doanh nghiệp trong quá trình đổi mới sáng tạo ngược.

Chương 10: Đổi mới sáng tạo bản địa Trung Quốc và ảnh hưởng của thị trường toàn cầu

Chương 10 nghiên cứu về các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo dựa trên tri thức trong ngành công nghệ cao tại Trung Quốc. Trước đây, Trung Quốc và nhiều nước châu Á chủ yếu dựa vào đầu tư FDI và chuyển giao công nghệ. Tuy nhiên, trong thời gian gần đây, Trung Quốc đã đặt nhiều nỗ lực vào phát triển khả năng đổi mới sáng tạo bản địa, đặc biệt thông qua doanh nghiệp công nghệ cao. Nghiên cứu chỉ ra hai xu hướng đáng chú ý: các doanh nhân Trung Quốc hiện đại đặt nhiều trọng tâm vào khả năng phát triển và quản lý đổi mới sáng tạo của chính họ; tầm quan trọng của Internet đối với doanh nhân Trung Quốc đang tạo ra những khía cạnh hoàn toàn mới để hiểu về động lực của hệ thống đổi mới sáng tạo Trung Quốc và tương tác với thị trường toàn cầu.

Chương 11: Nghiên cứu tình huống về mối liên hệ giữa trí tuệ nhân tạo và sự tạo kiến thức trong công nghệ mới nổi ở Trung Quốc

Chương 11 nghiên cứu tình huống của Intellifusion - một doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo dựa trên tri thức của Trung Quốc, chuyên phát triển trí tuệ nhân tạo cho xử lý thông tin hình ảnh. Nghiên cứu tập trung vào việc phát triển năng lực nội bộ liên quan đến kiến thức công nghệ/khoa học và tầm quan trọng của kiến thức thị trường ngầm. Nghiên cứu cho thấy, trong lĩnh vực công nghệ mới nổi như trí tuệ nhân tạo hình ảnh, cần cân nhắc việc sử dụng các phương tiện phi ngôn ngữ để tạo kiến thức. Đặc biệt khi tốc độ thay đổi công nghệ cao và khách hàng khó nắm bắt công nghệ, việc để một số yếu tố tri thức ở dạng ngầm lâu hơn là phù hợp, đồng thời kết hợp với việc hiện thực hóa kiến thức ngầm thông qua các công cụ như nguyên mẫu và thử nghiệm thực địa.

Chương 12: CEVT của Geely - Người môi giới và hỗ trợ toàn cầu giữa Geely và Volvo Cars

Chương 12 nghiên cứu về CEVT (Chinese European Vehicle Technology), một trung tâm R&D ở nước ngoài của tập đoàn Geely, và vai trò của nó trong việc kết nối Geely và Volvo Cars (VCC) sau khi Geely mua lại VCC từ Ford vào năm 2010. Nghiên cứu tập trung vào câu hỏi: "CEVT đóng vai trò gì trong quá trình phát triển toàn cầu của Geely?". Kết luận và hàm ý chính sách: CEVT không chỉ là trung tâm R&D ở nước ngoài, mà còn đóng vai trò là người thúc đẩy để Geely trở thành công ty toàn cầu thực sự thông

qua: công nghệ toàn cầu; thị trường toàn cầu; nhân tài toàn cầu; hệ thống quản trị toàn cầu; thương hiệu toàn cầu mới. Trường hợp CEVT minh họa cách một công ty từ thị trường mới nổi có thể nâng cao mức độ toàn cầu hóa thông qua chiến lược R&D toàn cầu. Vai trò môi giới của CEVT cũng có thể được xem là một phương pháp để giảm xung đột giữa hai công ty sau khi sáp nhập.

Chương 13: Hòa nhập vào hệ sinh thái đổi mới sáng tạo: Nghiên cứu tình huống của Huawei và Xiaomi

Chương 13 nghiên cứu cách các công ty Trung Quốc "đến sau" (latecomer) phát triển chiến lược để trở thành công ty đổi mới toàn cầu từ góc nhìn hệ sinh thái đổi mới sáng tạo. Thay vì chỉ tập trung vào khả năng công nghệ của một công ty riêng lẻ, các công ty tương tác với nhiều bên trong hệ sinh thái của họ, bao gồm khách hàng, nhà cung cấp, đối tác hỗ trợ và các tổ chức trung gian. Đề xuất một góc nhìn mới để hiểu sự đổi mới của các công ty latecomers từ quan điểm hệ sinh thái, thay vì chỉ tập trung vào năng lực công nghệ.

Chương 14: Kết luận

Các chương trong sách được tổ chức theo ba chủ đề chính: (1) Hệ thống đổi mới ảnh hưởng đến doanh nghiệp Trung Quốc: các khu phát triển công nghệ cao, mạng lưới hợp tác bằng sáng chế và tự chủ công nghệ giúp doanh nghiệp xác định và nắm bắt cơ hội đổi mới. (2) Mua lại và hợp tác quốc tế: các phương thức chuyển giao công nghệ quốc tế, bao gồm đầu tư mới, liên doanh và mua lại, giúp doanh nghiệp Trung Quốc nâng cao năng lực công nghệ và toàn cầu hóa. (3) Phát triển năng lực mới: các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới tri thức (KIE) và tập đoàn đa quốc gia Trung Quốc phát triển năng lực mới thông qua các chiến lược đổi mới bản địa và tạo giá trị chung với đối tác.

Cuốn sách đã đưa ra ba mệnh đề quan trọng: (1) Doanh nghiệp Trung Quốc đổi mới được nhờ mối quan hệ sâu và liên tục với hệ sinh thái đổi mới sáng tạo. (2) Doanh nghiệp Trung Quốc dẫn đầu nhờ khả năng chuyển đổi kiến thức thành cơ hội đổi mới. (3) Đổi mới độc lập cần đi đôi với sự kích thích từ hệ sinh thái tri thức

L.H (Tổng hợp)